



PHÒNG ĐT&ĐT THÀNH PHỐ SƠN LA
TỔ CHỨC PHÚC KHẢO BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
HỌC SINH VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI
NĂM HỌC 2025-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ CHẤM PHÚC KHẢO BÀI KIỂM TRA KHẢO SÁT NĂNG LỰC HỌC SINH TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI, NĂM HỌC 2025 - 2026

Stt	Họ và tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	SBD	Phòng	Điểm trước phúc khảo			Điểm sau phúc khảo			Ghi chú
					Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	
1	Nguyễn Bình An	04/02/2014	009	01	6,5	6,0	6,75	6,5	6,0	6,75	
2	Lê Nguyễn Trí Bảo	12/12/2014	127	06	6,25	6,75	5,65	6,25	6,75	5,65	
3	Phạm Thanh Hằng	15/01/2014	275	11	6,75	5,85	7,0	6,75	5,85	7,0	
4	Vũ Duy Hưng	10/07/2014	328	14		4,5	7,25		4,5	7,25	
5	Hoàng Nguyên Khang	16/09/2014	347	14	7,0	5,4	6,625	7,0	5,4	6,625	
6	Bùi Đức Khánh	10/12/2014	355	15	5,5	5,7	7,25	5,5	5,7	7,25	
7	Nguyễn Hoàng Bảo Khánh	19/10/2014	351	15	6,25	4,6	6,875	6,25	4,6	6,875	
8	Trình Đăng Khoa	23/10/2014	379	16	5,5	6,35	7,0	5,5	6,35	7,0	
9	Phạm Lê Phúc Lộc	25/01/2014	437	18	5,75	7,1	7,875	5,75	7,1	7,875	
10	Đặng Triệu Long	22/07/2014	435	18	6,25	3,95	5,625	6,25	3,95	5,625	
11	Lê Nhật Minh	05/08/2014	468	19	6,0	5,35	7,75	6,0	5,35	7,75	
12	Nguyễn Thị Anh Thư	20/06/2014	643	27	6,75	7,25	6,25	6,75	7,25	6,25	
13	Tổng Bảo Trang	29/06/2014	657	27	5,0	5,85	4,5	5,0	5,85	4,5	
14	Vũ Quang Việt	24/11/2014	694	29		7,45			7,45		
15	Quảng Thị Thảo Nguyên	11/06/2014	528	22	6,25	5,4		6,25	5,4		
16	Lương Ngọc Diệp	15/08/2014	201	09	5,5	6,35		5,5	6,35		
17	Tường Thế Tiến	03/09/2014	651	27	6,0	4,6		6,0	4,6		

18	Nguyễn Bình Minh	11/09/2014	445	19	5,25	6,7		5,25	6,7		
19	Nguyễn Gia Khánh	02/11/2014	356	15	6,25	5,8		6,25	5,8		
20	Đào Thành Bảo	25/02/2014	126	06	6,5	6,1		6,5	6,1		
21	Bùi Bảo Châu	02/08/2014	142	06		4,8			4,8		
Tổng số					18	21	13	18	21	13	

TP. Sơn La, ngày 16 tháng 6 năm 2025

TỔ PHÓ



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG GD&ĐT
Nguyễn Văn Cương